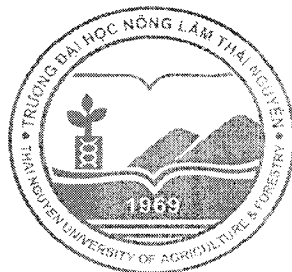


**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM**  
**NĂM HỌC 2018 - 2019**

**THÁI NGUYÊN, THÁNG 9 NĂM 2019**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**Hội nghị công tác giáo viên chủ nhiệm và cố vấn học tập năm 2019**  
(Ngày 17 tháng 9 năm 2019)

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>
1	Đón tiếp Đại biểu	Phòng CT HSSV
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	Phòng Công tác HSSV
3	Phát biểu khai mạc Hội nghị	Ban giám hiệu
4	Báo cáo công tác giáo viên chủ nhiệm và cố vấn học tập năm học 2018-2019	Phòng Công tác HSSV
5	Tham luận của đại biểu	
5.1	Tham luận 1: Khoa CNTY	Khoa CNTY
5.2	Tham luận 2: Khoa CNSH&CNTP	Khoa CNSH&CNTP
6	Thảo luận	
7	Công bố quyết định khen thưởng	Các đại biểu
8	Phát biểu của Đại biểu ĐHTN	Phòng CT HSSV
9	Kết luận của Ban giám hiệu	Ban giám hiệu
10	Bế mạc Hội nghị	Phòng CT HSSV

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

*Thái Nguyên, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM NĂM HỌC 2018- 2019**

### **I. Hiện trạng, thuận lợi và khó khăn trong triển khai thực hiện**

Hiện nay, tổng số sinh viên toàn trường hiện nay là 2788 (ngày 04 tháng 9 năm 2019). Năm học 2018-2019 toàn trường có 66 giáo viên chủ nhiệm theo quyết định số 1446/QĐ-ĐHNL-TCCB, ngày 08/10/2019 của Hiệu trưởng (CNTY- 25; NH - 4; KT&PTNT - 11; LN - 9; QLTN - 7; MT- 2; CNSH&CNTP - 8).

Phần lớn SV của trường là con em đồng bào các dân tộc thiểu số (50-55%) sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế khó khăn, đầu vào đại học thấp

Công tác Quản lý sinh viên luôn được Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm chỉ đạo

Được sự chỉ đạo của ĐHTN, Nhà trường luôn xác định công tác GVCN có vị trí, vai trò quan trọng trong tổng thể các hoạt động chung của nhà trường. Ngoài việc đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của người học, quản lý, tổ chức hoạt động hỗ trợ, phục vụ sinh viên, công tác GVCN còn có nhiệm vụ trực tiếp hướng dẫn sinh viên thực hiện các nhiệm vụ của người học, giáo dục về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, thẩm mỹ, thể chất cho sinh viên

### **II. Kết quả thực hiện công tác GVCN& CVHT, trong năm học 2018 - 2019**

#### **2.1. Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện**

Trong năm học 2018-2019, Nhà trường đã rà soát và ban hành nhiều văn bản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Đại học Thái Nguyên và dựa vào thực tế của nhà trường trong công tác Quản lý sinh viên , cụ thể là:

Quyết định số 1585/QĐ-ĐHNL, ngày 31/10/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm, V/v ban hành Quy chế công tác sinh viên, đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy trường Đại học Nông Lâm;

Quyết định số 1588/QĐ-ĐHNL-HSSV, ngày 01/11/2018 của Hiệu trưởng trường ĐHNL V/v ban hành quy định về công tác GVCN lớp, cố vấn học tập đối với chương trình đào tạo hệ chính quy tại trường ĐHNL;

Quyết định số 1589/QĐ-ĐHNL-HSSV, ngày 1/11/2018 của Hiệu trưởng trường ĐHNL về chức năng nhiệm vụ của BCS lớp hệ đào tạo chính quy;

Quyết định số 1639/QĐ-ĐHNL-HSSV, ngày 9/11/2018 về phiếu chấm điểm công tác GVCN&CVHT năm học 2018-2019 của Hiệu trưởng;

Trong năm học 2018-2019 toàn trường đã và đang triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới công tác HSSV theo hướng chăm sóc, tư vấn hỗ trợ, phục vụ và dịch vụ cho sinh viên” theo quyết định số 1167 ngày 22/8/2018 của Hiệu trưởng.

Nhà trường phân công 1 đ/c là Phó Hiệu trưởng phụ trách CT HSSV, phòng CT HSSV là đơn vị tham mưu cho Trường về công tác sinh viên, mỗi khoa có 01 Phó Trưởng khoa phụ trách về CT HSSV và đội ngũ thầy cô làm công tác GVCN &CVHT; trường thực hiện công tác phân cấp mạnh mẽ cho các khoa trong công tác quản lý sinh viên tại quyết định số 1313 ngày 30/9/2015 của Hiệu trưởng.

Phòng CT HSSV đã thành lập tổ công tác xuống trực tiếp làm việc với 7 khoa chuyên môn và VPCTTT để cùng các thầy cô tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác Quản lý sinh viên và hỗ trợ trong xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Phòng CT HSV, phòng đào tạo đã tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ với đội ngũ các thầy cô giáo làm công tác GVCN &CVHT về chuyên môn nghiệp vụ; giải đáp các vướng mắc..

## **2.2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên**

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên luôn được nhà trường quan tâm và xác định là nhiệm vụ quan trọng có vị trí hàng đầu trong mọi giai đoạn. Vì vậy, trong năm học vừa qua, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường, sự phối hợp của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể, các khoa, tập thể giáo viên chủ nhiệm lớp và sinh viên, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên của nhà trường thu được kết quả tốt, cụ thể là:

Đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng bằng nhiều hình thức, nhiều các kênh phương tiện khác nhau. Tổ chức tốt tuần sinh hoạt công dân đầu năm học, đầu khóa, cuối khóa cho 100% lượt sinh viên tham gia và đạt kết quả tốt; tổ chức 3 đợt học tập chính trị, nói chuyện thời sự thu hút 2.311 SV sinh viên tham dự.

Nhà trường đã phối hợp với ban ATGT tỉnh Thái Nguyên để tuyên truyền giáo dục cho sinh viên bằng thực tiễn, sân khấu hóa để tránh xa các tệ nạn xã hội (1 lần về ATGT).

Năm bắt diễn biến tư tưởng sinh viên qua nhiều kênh thông tin để có các biện pháp tuyên truyền giáo dục phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những diễn biến xấu; thành lập tổ nắm bắt dư luận trong sinh viên (báo cáo tháng/lần). Tổ chức cho hàng ngàn sinh viên tham gia nhiều các hoạt động xã hội, tình nguyện (17 đợt trong năm 2018-2019; 17 đợt đầu năm 2019-2020)

Nhà trường đã xây dựng phần mềm và triển khai thực hiện đánh giá các hoạt động ngoại khóa thu hút hàng chục nghìn lượt sinh viên tham gia và cho kết quả rất khả quan.

### 2.3. Công tác thực thực hiện nhiệm vụ, quyền lợi, chức trách được giao

- Nhà trường có tập thể đội ngũ Thầy, Cô giáo có tinh thần trách nhiệm trong công tác GVCN&CVHT;

- Xây dựng được kế hoạch kiểm tra đôn đốc công tác GVCN, đồng thời có chế độ chính sách đối với những CBGV làm công tác GVCN phù hợp

- Ban Chủ nhiệm các khoa đã quan tâm đến công tác quản lý SV của GVCN;

- GVCN đã có nhiều cố gắng thực hiện các quyết định của Hiệu trưởng trong công tác quản lý SV;

- Các thầy cô được phân công làm công tác GVCN&CVHT đã có kế hoạch trong công tác quản lý SV cũng như tư vấn học tập, giúp cho sinh viên có định hướng phấn đấu học tập và tu dưỡng đạo đức, do vậy những năm qua số lượng sinh viên của trường có kết quả học tập tốt tăng lên và số sinh viên ý thức rèn luyện kém đã giảm;

- Công tác tư vấn cho sinh viên đi vào nền nếp và hoạt động có hiệu quả, giải quyết được nhiều những vướng mắc của sinh viên

- 100% GVCN đã thực hiện tốt quyết định số 1588/QĐ-ĐHNL-HSSV ngày 1/11/2018 về công tác GVCN lớp, CVHT đối với chương trình đào tạo hệ chính quy cụ thể là: kết quả tham gia BHYT của SV (đạt từ 92,9 -100%; TB: 98,42% toàn trường), 100% GVCN đã thường xuyên vào phần mềm trên hệ thống IU để tư vấn, hỗ trợ cho SV đăng ký học gần 100% GVCN đã thực hiện tốt việc tổ chức sinh hoạt lớp theo lịch của Trường; kết quả chấm điểm cho 66 GVCN đều xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (20 GVCN loại tốt, 46 GVCN đạt xuất sắc)

**Bảng 1: Tổng hợp 1 số kết quả của công tác GVCN**

STT	Các chỉ tiêu/tiêu chí	2017-2018	2018-2019	Tăng/giảm
1	Vào phần mềm IU	70%	100%	Tăng
2	Bảo hiểm Y tế	96.78	98.42%	Tăng
3	Sinh hoạt lớp	5/72	3/66	Tăng
4	Giải quyết các thắc mắc	30 ý kiến	8 ý kiến	Giảm
5	Sinh viên bị kỷ luật	242	124	Giảm

*Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2018*

**Bảng 2: Tổng hợp kết quả khảo sát về công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên**

Câu hỏi	Rất hài lòng	Hài Lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng
1. Sinh viên được GVCN tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ học tập và rèn luyện?	32,68%	50,82%	14,85%	1,13%
2. Sinh viên được tư vấn, hướng nghiệp và định hướng việc làm?	22,58%	55,05%	19,18%	2,47%
3. Cán bộ các Phòng, Khoa, BP tư vấn, hướng dẫn và giúp đỡ sinh viên giải quyết các công việc thân thiện, nhiệt tình?	21,86%	52,89%	24,89%	1,55%
4. Các khiếu nại của sinh viên được Khoa và Nhà trường giải quyết thỏa đáng?	17,53%	57,94%	22,37%	1,75%
5. Cán bộ KTX nhiệt tình, vui vẻ, thân thiện, trách nhiệm và tôn trọng sinh viên?	16,19%	49,07%	29,69%	4,12%
6. Sinh viên được phổ biến đầy đủ các quy định .. thông qua tuần sinh hoạt công dân đầu năm học?	23,30%	60,31%	15,67%	0,10%
7. Sinh viên được phổ biến, hướng dẫn về CTĐT, kiểm tra đánh giá và các quy định trong quy chế đào tạo của BGD&ĐT, của Trường thông qua GVCN, sổ tay sinh viên, tuần sinh hoạt công dân.	21,96%	60,21%	16,60%	0,41%

*Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2018*

## **2.4. Kết quả về học tập, nghiên cứu khoa học, khen thưởng của sinh viên**

### **2.4.1. Kết quả học tập và rèn luyện**

Để thấy rõ những thành tích của công tác GVCN được thể hiện qua các kết quả học tập rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật, sinh viên ưu tú được kết nạp Đảng và số sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học. Kết quả học tập và rèn luyện giữa từng học kỳ của năm học 2017 - 2018 và năm học 2018 - 2019 thể hiện qua bảng sau:

**Bảng 3. Kết quả học tập và rèn luyện học kỳ I**

<b>KẾT QUẢ HỌC TẬP (%)</b>						
<b>Năm học</b>		<i>Xuất sắc</i>	<i>Giỏi</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Yếu kém</i>
2017 – 2018	<b>Học kỳ 1</b>	2,28	7,08	28,85	27,51	34,27
2018 – 2019		6,18	12,78	32,70	25,42	22,92
<i>Tăng/giảm</i>		+ 3,90	+ 5,70	+ 3,91	- 2,09	- 11,35
<b>KẾT QUẢ RÈN LUYỆN (%)</b>						
<b>Năm học</b>		<i>Xuất sắc</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Yếu kém</i>
2017 – 2018	<b>Học kỳ 1</b>	12,24	45,27	33,13	8,16	1,21
2018 – 2019		27,12	38,98	21,91	8,63	3,37
<i>Tăng/giảm</i>		+ 14,88	- 6,29	- 11,22	+ 0,47	+ 2,16

**Bảng 4. Kết quả học tập và rèn luyện học kỳ II**

<b>KẾT QUẢ HỌC TẬP (%)</b>						
<b>Năm học</b>		<i>Xuất sắc</i>	<i>Giỏi</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Yếu kém</i>
2017 – 2018	<b>Học kỳ 2</b>	4,03	9,47	28,27	24,65	33,58
2018 - 2019		7,41	15,58	33,80	20,60	22,61
<i>Tăng/giảm</i>		+ 3,38	+ 6,11	+ 5,33	- 4,05	- 10,97
<b>KẾT QUẢ RÈN LUYỆN (%)</b>						
<b>Năm học</b>		<i>Xuất sắc</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Yếu kém</i>
2017 – 2018	<b>Học kỳ 2</b>	15,85	45,50	37,87	5,31	1,07
2018 - 2019		7,41	15,58	33,80	20,60	22,61
<i>Tăng/giảm</i>		- 8,44	- 29,92	- 4,07	+ 15,29	+

Qua kết quả của bảng trên cho thấy: sinh viên đạt kết quả học tập xuất sắc tăng lên trong cả hai kỳ của năm học 2018-2019, số sinh viên đạt loại giỏi và khá cũng tăng, đồng thời số sinh viên yếu kém đã giảm rõ rệt. Đây cũng là kết quả của công tác GVCN&CVHT của các Thầy, Cô đã sâu sát, động viên giúp đỡ

sinh viên trong học tập và rèn luyện; Tuy nhiên kết quả rèn luyện của học kỳ II năm học 2018-2019 giảm so với năm học 2017-2018.

#### 2.4.2. Kết quả sinh viên có thành tích cao được khen thưởng

Kết quả được thể hiện qua bảng 5

**Bảng 5: So sánh SV có thành tích cao được khen thưởng trong năm học 2017 - 2018 với năm học 2018 - 2019**

Danh hiệu	2017 -2018		2018 – 2019		So sánh
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
Xuất sắc	64	2,15	87	4,16	Tăng 2,01 %
Giỏi	242	8,13	257	12,28	Tăng 4,15 %
Tiên tiến	825	28,61	667	31,88	Tăng 3,27 %

Trong năm học 2018 – 2019 số sinh viên có thành tích cao được khen thưởng tăng cao, loại Xuất sắc tăng 2,01%; Giỏi tăng 4,15% và Tiên tiến tăng 3,27%.

#### 2.4.3. Kết quả nghiên cứu khoa học

**Bảng 6: Số đề tài sinh viên NCKH năm học 2018-2019**

TT	Khoa	Số đề tài	Số SV tham ra	Tỷ lệ %	Tăng/giảm (so với 2017-2018) %
1	Khoa Nông học	5	16	8.04	+6.81
2	Khoa CNTY	17	86	8.43	+1.89
3	Khoa Lâm nghiệp	5	23	16.08	+9.56
4	Khoa QLTN	5	19	8.96	+3.74
5	Khoa MT	5	17	18.88	+3.98
6	Khoa CNSH&CNTP	8	29	14.00	+10.16
7	Khoa KT&PTNT	3	9	5.08	- 0.38
8	VP CTTT	4	12	10.00	+7.2
<b>Tổng cộng</b>		<b>52</b>	<b>211</b>	<b>9.73</b>	<b>-</b>



#### 2.4.4. Kết quả sinh viên phân đầu được kết nạp Đảng

**Bảng 7: Kết quả sinh viên kết nạp Đảng, năm học 2018-2019**

TT	Đơn vị	Số SV được kết nạp	Tỷ lệ %/Tổng số SV	Tăng/giảm (so với 2017-2018)
1	Khoa Nông học	0	0,00	- 2.88
2	Khoa CNTY	17	1,66	+ 0.72
3	Khoa Lâm nghiệp	8	5,59	+ 2.54
4	Khoa QLTN	15	7,07	+ 4.22
5	Khoa Môi trường	3	3,33	+ 0.87
6	Khoa CNSH&CNTP	2	0,96	- 1.15
7	Khoa KT&PTNT	1	0,56	- 0.73
8	VP CTTT	2	1,66	- 1.41
<b>Tổng cộng</b>		<b>48</b>	<b>1.72</b>	<b>-</b>

#### 2.5. Đánh giá những điểm mạnh

- Thống nhất trong toàn trường về công tác quản lý sinh viên, kiện toàn, tinh gọn bộ máy tham gia công tác QLSV có hệ thống từ Nhà trường, phòng chức năng (CT HSSV), Ban chủ khoa, GVCN đến BCS các lớp;

- GVCN theo dõi và quản lý được SV qua hệ thống IU, gmail miễn, các mạng xã hội khác;

- GVCN định kỳ sinh hoạt lớp theo quy định một tháng một lần để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, từ đó nắm bắt được tình hình diễn biến về tư tưởng, học tập của từng sinh viên;

- BCN các khoa sát sao trong việc chỉ đạo, quán triệt nâng cao nhận thức về chức trách nhiệm vụ của GVCN

- Công tác tư vấn học tập được các giáo viên triển khai tốt, do vậy kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên tăng lên rõ rệt

#### 2.6. Một số điểm hạn chế, tồn tại

- Còn có giáo viên chưa thực sự tâm huyết công tác GVCN nhất là đối với công tác Cố vấn hỗ trợ học tập cho sinh viên trong việc đăng ký các học phần học tập;

- Số lần giáo viên không sinh hoạt lớp hoặc không nộp biên bản sinh hoạt của các khoa vẫn còn (kiểm tra 21 lần, 3 lớp không SH);

- Năm bắt số liệu sinh viên do lớp mình quản lý chưa chặt chẽ, nhất là đối với các sinh viên cá biệt, các sinh viên tốt nghiệp không đúng thời gian học tập;
- Sinh viên vi phạm nội quy, quy chế mặc dù có giảm so với năm 2017-2018 nhưng vẫn còn 124 SV;
- Công tác đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên còn chưa sâu sát, đôi khi còn phó thác cho BCS lớp;
- Việc tra cứu phần mềm IU để tư vấn, đăng ký học.. cho SV còn không thường xuyên ở một số GVCN;
- Sự phối hợp quản lý sinh viên của GVCN ở các KTX nhà trường chưa chặt chẽ, thường xuyên
- Một số văn bản quản lý SV ngoại trú không phù hợp với quy định 1718/2007 của UBND tỉnh Thái Nguyên

Một số trường hợp hạn chế trong triển khai nhiệm vụ của GVCN, Nhà trường đã giao phòng Quản lý chất lượng xem xét về kết quả thi đua của cá nhân trong năm học.

## **2.7. Giải pháp khắc phục**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các Phòng ban chức năng và BCN các khoa trong việc kiểm tra, giám sát công tác QLSV của GVCN, đặc biệt công tác sinh hoạt lớp;
- BCN các khoa cần sát sao hơn trong việc nâng cao trách nhiệm đối với công tác quản lý SV của GVCN, phối hợp việc triển khai các công việc của nhà trường theo đúng thời gian quy định;
- Triển khai kế hoạch của nhà trường trong nội dung công văn từng tháng đối với GVCN để phổ biến đến sinh viên biết và thực hiện;
- Tiếp tục tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác GVCN trong toàn trường;

## **2.8. Kiến nghị**

- Đối với UBND tỉnh Thái Nguyên: điều chỉnh, sửa đổi quyết định số 1718/2007/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế quản lý HSSV ngoại trú cho phù hợp trong tình hình hiện nay
- Đối với Đại học Thái Nguyên: cho phép Trường Đại học Nông Lâm theo dõi, quản lý, đánh giá SV ngoại trú trên phần mềm bắt đầu từ năm học 2019-2020 ở tất cả các khóa
- Nhà trường tiếp tục quan tâm, đầu tư hơn nữa trong chỉ đạo công tác quản lý SV, đặc biệt trong công tác quản lý, hỗ trợ sinh viên;
- Khen thưởng cho những GVCN đã có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, tư vấn, hỗ trợ sinh viên năm học 2018-2019 đã được các đơn vị đào tạo suy tôn;

### **III. Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019-2020**

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị tư tưởng trong sinh viên, chủ động và phối hợp với Công an, chính quyền các cấp để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan tới sinh viên, không để sinh viên tham gia vào các tổ chức hoạt động trái phép chống phá Đảng, Nhà nước, tụ tập gây rối an ninh trật tự ATXH

Tăng cường công tác chỉ đạo đối với các đơn vị đào tạo, triển khai tới từng GVCN thực hiện tốt các văn bản của Bộ GD&ĐT, ĐHTN của nhà trường về công tác quản lý SV;

Tiếp tục đôn đốc, giám sát, kiểm tra đánh giá, phân loại công tác giáo viên chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác QLSV

Các phòng chức năng phối hợp với các đơn vị đào tạo để nâng cao trách nhiệm và hiệu quả trong công tác tư vấn, hỗ trợ đối với các sinh viên tốt nghiệp muộn của Nhà trường

Xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai công tác GVCN trong năm 2019-2020 theo từng tháng, từng học kỳ sát với tình hình thực tế của Trường;

Ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong công tác sinh viên; công tác quản lý sinh viên nội ngoại trú (bỏ cuốn sổ tay SV); và thực hiện tốt quản lý thông tin trên internet và các mạng xã hội

Đề nghị Nhà trường tiếp tục cho triển khai thường xuyên các hoạt động đánh giá khảo sát sinh viên với sự vào cuộc của các khoa để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời tạo môi trường tốt nhất cho sinh viên học tập.

Tiếp tục xây dựng cụ thể hóa kế hoạch và thực hiện Đề án đổi mới công tác HSSV theo hướng chăm sóc, tư vấn, hỗ trợ phục vụ và dịch vụ sinh viên theo lộ trình đã được Hiệu trưởng phê duyệt

Công tác GVCN là công việc hết sức quan trọng, lãnh đạo nhà trường luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho công tác này. Để làm tốt các nhiệm vụ trên, GVCN và CVHT phải là chiếc cầu nối thường xuyên, liên tục, bền vững giữa SV với các giảng viên bộ môn, với các thầy cô giáo trong tổ chức khoa và Nhà trường. GVCN và CVHT phải thực sự là lực lượng chủ chốt và trực tiếp trong công tác quản lý, giáo dục và rèn luyện SV, hướng dẫn SV học tập. Do vậy, GVCN và CVHT trước hết phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực cũng như trình độ đạt chuẩn; phải có ý thức trách nhiệm cao trước người học cũng như trước Nhà trường; biết lắng nghe ý kiến, chất lọc nguyện vọng, thấu hiểu tâm lý của người học, nắm vững chức năng, nhiệm vụ cũng như phải gương mẫu trong đạo đức, tư cách, trong hành vi ứng xử, thật sự là tấm gương để sinh viên noi theo.

Trên đây là những kết quả đã đạt được trong công tác chủ nhiệm lớp và cố vấn học tập cho sinh viên của GVCN nhà trường trong năm học 2018- 2109 và phương hướng thực hiện trong năm học 2019-2020. Bản báo cáo này sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, kính mong được sự đóng góp ý kiến của Lãnh đạo cấp trên, BGH, lãnh đạo của các khoa, các phòng chức năng, các thầy cô giáo chủ nhiệm lớp để công tác quản lý sinh viên trong nhà trường triển khai được tốt hơn.

Xin trân trọng cảm ơn; *mb*

**HIỆU TRƯỞNG**



**HIỆU TRƯỞNG**  
PGS.TS. *Trần Văn Diên*